

Số: /BC-VP

Vĩnh Phúc, ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2021

Căn cứ Kế hoạch số 327/KH-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc Cải thiện và nâng cao Chỉ số chuyển đổi số tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 302/KH-UBND ngày 08/12/2021 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về Chuyển đổi số, hoàn thiện Chính quyền điện tử, hướng đến Chính quyền số và Phát triển dịch vụ đô thị thông minh tỉnh Vĩnh Phúc, giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 24/3/2021 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về Ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động cơ quan Nhà nước năm 2021 và giai đoạn 2021-2025;

Văn phòng UBND tỉnh báo cáo tình hình triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số của Văn phòng UBND tỉnh với một số nội dung sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Năm 2021, Văn phòng UBND tỉnh đã tham mưu giúp UBND tỉnh ban hành được các Quyết định, Kế hoạch và văn bản chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số tỉnh Vĩnh Phúc năm 2021, cụ thể như sau:

+ Tham mưu giúp UBND tỉnh ban hành 02 Quyết định; 05 kế hoạch về chuyển đổi số của tỉnh Vĩnh Phúc và 40 Công văn chỉ đạo về chuyển đổi số trên các ngành lĩnh vực: Y tế, nông nghiệp, xúc tiến thương mại, giáo dục, dân cư, báo chí, hợp tác xã... và các văn bản góp ý về chuyển đổi số của các bộ ngành Trung ương.

+ Tham mưu giúp UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo và kế hoạch số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực;

+ Tham mưu giúp UBND tỉnh triển khai hệ thống thông tin báo cáo theo Thông tư số 01/2020/TT-VPCP và hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh Vĩnh Phúc;

+ Tham mưu giúp UBND tỉnh ban hành các văn bản triển khai thực hiện phần mềm một cửa điện tử và Cổng dịch vụ công tỉnh Vĩnh Phúc.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Về nhận thức và mối quan tâm của cán bộ lãnh đạo, công chức, viên chức

- Số lượng các cuộc họp do Lãnh đạo UBND tỉnh chủ trì: 05 cuộc họp; thành phần tham gia các Sở, ban, ngành có liên quan;

- Số lượng các cuộc họp do Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh chủ trì: 06 cuộc họp; thành phần tham gia VNPT Vĩnh Phúc, Sở TTTT, Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan có liên quan.

- Số lượng các hội nghị tập huấn hướng dẫn sử dụng Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh Vĩnh Phúc và hệ thống thông tin báo cáo theo Thông tư số 01/2020/TT-VPCP và Hệ thống phán ánh kiến nghị trên Cổng dịch vụ công là 04 hội nghị;

- Về tổ chức phổ biến, tuyên truyền về chuyển đổi: Với sự phát triển của CNTT theo từng giai đoạn, nhận thức của cán bộ công chức, viên chức trong cơ quan Văn phòng UBND tỉnh đã được nâng cao từ việc sử dụng và khai thác các ứng dụng CNTT và khai thác internet chưa được thành thạo, đến nay 100% cán bộ công chức, viên chức đã sử dụng thành thạo tin học cơ bản và thay đổi được thói quen làm việc thủ công sang ứng dụng CNTT để giải quyết công việc. Nhận thức về vị trí và vai trò của việc chuyển đổi số của cán bộ, công chức, viên chức đã được nâng cao lên rõ rệt và hiểu được tầm quan trọng của ứng dụng CNTT trong phát triển kinh tế - xã hội.

Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về CNTT và chuyển đổi số cũng đã được Lãnh đạo Văn phòng quan tâm thực hiện, đa dạng bằng nhiều hình thức tuyên truyền như: tại các cuộc họp giao ban quán triệt về lợi ích của chuyển đổi trong phát triển kinh tế - xã hội đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, quán triệt các văn bản của Trung ương, của tỉnh về chuyển đổi số; chuyển các văn bản về chuyển đổi số đến CBCCVC trên hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành của Văn phòng để CBCCVC có thể đọc tham khảo; đăng tải các thông tin, bài viết về chuyển đổi số lên Cổng thông tin điện tử của Văn phòng UBND tỉnh... Từ đó nhận thức của đại đa số CBCCVC của Văn phòng UBND tỉnh về chuyển đổi số được nâng cao và hiểu rõ được tầm quan trọng của chuyển đổi số trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nói chung.

2. Về phát triển hạ tầng số và nền tảng số

- Hệ thống mạng LAN tại trụ sở HĐND-UBND tỉnh đã được đầu tư và hoạt động ổn định với tổng số nút mạng khoảng 170 nút, được kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng của tỉnh và đường truyền Internet tốc độ cao đáp ứng nhu cầu sử dụng hiện nay.

- Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến hiện tại hoạt động ổn định, đảm bảo hạ tầng kỹ thuật để phục vụ các cuộc họp trực tuyến với Trung ương và các cuộc họp với tuyến huyện. Tuy nhiên các thiết bị hội nghị truyền hình trực tuyến được đầu tư từ nhiều năm nay do đó cần thiết phải nâng cấp và thay thế trong tương lai gần.

- Các trang thiết bị CNTT cũng đã được quan tâm đầu tư đảm bảo cho hoạt động hiện tại, tuy nhiên các thiết bị đầu tư chưa được đồng bộ do nguồn kinh phí bố trí cho đầu tư hạ tầng thiết bị còn hạn chế với số lượng máy tính, máy in, máy chiếu, máy scan, máy chiếu projector, thiết bị chuyển mạch, thiết bị tường lửa, cụ thể như sau:

TT	Tên thiết bị	Số lượng	Thời gian trang bị	Tình trạng sử dụng	Ghi chú
1	Máy chủ vật lý	04	Năm 2012-2018	Tốt	TTHCC 02; VPUBND: 02
2	Máy chủ ảo hóa	20	Năm 2018	Tốt	
3	Tường lửa	03	Năm 2016, 2018	Tốt	VPUBND: 02; TTHCC: 01
4	Máy tính để bàn	120	Năm 2012 – 20120	Trung bình	VPUBND: 75 TTHCC: 65
5	Máy sách tay	30	Năm 2015	Kém	
6	Máy in	70	Năm 2007-2020	Trung bình	VPUBND: 50; TTHCC: 25
7	Máy Scan	28	Năm 2010	Kém	VPUBND: 03; TTHCC: 25
8	Thiết bị sao lưu	01	Năm 2018	Tốt	

100% cán bộ, CCVC trong cơ quan đã được trang bị máy vi tính để làm việc, được cài đặt phần mềm diệt virus kaspersky quản lý tập trung theo chủ trương của tỉnh và được kết nối mạng đến cơ quan của Trung ương, của tỉnh qua hệ thống đường truyền số liệu chuyên dùng và đường truyền Internet tốc độ cao.

3. Về dữ liệu số và các ứng dụng

Văn phòng UBND tỉnh đã triển khai các phần mềm ứng dụng phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh và Văn phòng UBND tỉnh, các hệ thống

ứng dụng đã triển khai phát huy tốt theo yêu cầu giải quyết công việc chuyên môn của các phòng, ban, đơn vị của Văn phòng (*chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).

4. Về tăng cường hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin

Văn phòng UBND tỉnh đã sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành trong giải quyết văn bản đến và đi của UBND tỉnh và Văn phòng UBND tỉnh từ năm 2006 đến năm 2012 Văn thư UBND tỉnh thực hiện vào sổ trên hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và điều hành, sau đó chuyển văn bản đến lãnh đạo và chuyên viên xử lý. Năm 2013 Văn phòng UBND tỉnh nâng cấp phần mềm quản lý văn bản và điều hành lên phiên bản mới đáp ứng việc xử lý văn bản hoàn toàn trên hệ thống phần mềm, từ tháng 7 năm 2013 đến nay, Văn phòng UBND tỉnh thực hiện xử lý văn bản đến và đi hoàn toàn trên hệ thống phần mềm và thay thế việc xử lý bằng văn bản giấy theo đường truyền thống, đây thực sự là một ứng dụng phát huy hiệu quả trong công tác chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh. Ứng dụng có hiệu quả một số ứng dụng nền tảng trong quản lý hành chính khác như: Email công vụ, Cổng thông tin điện tử; ứng dụng theo dõi tình hình thực hiện các nhiệm vụ của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; theo dõi đơn đốc nhiệm của của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao các ngành... để giải quyết công việc và trao đổi giữa CBCCVC trong cơ quan cũng như với các cơ quan bên ngoài trong hệ thống các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh;

Triển khai thực hiện có hiệu quả phần mềm một cửa điện tử được tích hợp, liên thông đồng bộ thành một hệ thống với Cổng dịch vụ công của tỉnh và Cổng dịch vụ công Quốc gia. Đồng thời thiết kế và cập nhật lại toàn bộ quy trình trong giải quyết từng thủ tục hành chính đã có quy trình nội bộ, bổ sung thêm các tính năng báo cáo, thống kê theo yêu cầu thực tiễn quản lý. Cập nhật tính năng Số hóa hồ sơ đầu vào, ký số tự động trên thành phần hồ sơ, phục vụ nhiệm vụ thí điểm số hóa hồ sơ đầu vào được Trung tâm xây dựng và triển khai thực hiện đã làm giảm bớt công việc cho cán bộ tiếp nhận hồ sơ và tăng độ chính xác, thống nhất.

Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh Vĩnh Phúc: Để triển khai nghị định số 09/2019/NĐ-CP và Thông tư số 01/2020/TT-VPCP ngày 24/10/2020 của Văn phòng Chính phủ, Văn phòng UBND tỉnh đã tham mưu giúp UBND tỉnh Vĩnh Phúc ban hành các văn bản chỉ đạo, đơn đốc triển khai thực hiện, tổ chức tập huấn nghiệp vụ báo cáo điện tử thông qua Hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ và Hệ thống báo cáo của tỉnh, đến nay cơ bản các chế độ báo cáo trên 2 hệ thống báo cáo đã được cập nhật đầy đủ theo kỳ báo cáo.

Việc triển khai chữ ký số chuyên dùng tại Văn phòng UBND tỉnh đặc biệt được quan tâm, thực hiện theo Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg và các Văn bản

chỉ đạo của tỉnh về ứng dụng chữ ký số, Văn phòng UBND tỉnh đã triển khai ký số và phát hành trên môi trường điện tử 100% văn bản do Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh ban hành. Việc thực hiện ký số và không gửi văn bản giấy hàng năm tiết kiệm được cho ngân sách một khoản tiền không nhỏ.

Ngoài ra, Văn phòng UBND tỉnh đã triển khai một số ứng dụng phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và đạt hiệu quả cao góp phần vào từng bước công cuộc chuyển đổi số và xây dựng chính quyền điện tử như: Trang Công báo điện tử, Quản lý nhân sự tiền lương, CSDL tra cứu văn bản điện tử, phần mềm kế toán... các ứng dụng đã phát huy hiệu quả trong công tác chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và giúp cán bộ, CCVC tác nghiệp, triển khai hiệu quả trong công tác chuyên môn nghiệp vụ.

Đảm bảo duy trì tốt hoạt động của Hội nghị truyền hình trực tuyến của tỉnh Vĩnh Phúc đảm bảo phục vụ tốt các cuộc họp diễn ra giữa Tỉnh với Trung ương, giữa Tỉnh với UBND cấp huyện, xã.

5. Về an toàn, an ninh mạng

Thực hiện theo Quyết định số 31/2018/QĐ-UBND về việc ban hành quy chế về đảm bảo an toàn thông tin mạng và các văn bản chỉ đạo của Trung ương về đảm bảo an toàn thông tin mạng, Văn phòng UBND tỉnh coi việc bảo vệ an toàn thông tin là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng. Văn phòng UBND tỉnh triển khai, phổ biến, quan triết đến toàn bộ các bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc Văn phòng về tầm quan trọng của việc bảo vệ an toàn thông tin, hướng dẫn khai thác, sử dụng mạng xã hội, mạng internet, các thiết bị di động cá nhân để tránh nguy cơ bị mất an toàn thông tin. Đồng thời đã đầu tư các thiết bị và sử dụng các biện pháp đảm bảo an toàn thông tin như: đầu tư thiết bị tường lửa phòng chống truy cập trái phép, cài đặt phần mềm diệt virus kaspersky quản lý tập trung theo chủ trương của tỉnh cho toàn bộ hệ thống máy tính từ máy chủ đến các máy trạm.

6. Nguồn nhân lực công nghệ thông tin

100% cán bộ, CCVC đã qua các khóa đào tạo tin học cơ bản và được cấp chứng chỉ tin học cơ bản.

Về cán bộ chuyên trách về CNTT: Văn phòng UBND tỉnh có 03 cán bộ chuyên trách về CNTT có trình độ đại học về CNTT, trong đó có 2 kỹ sư có chuyên ngành CNTT và 01 cử nhân chuyên ngành về phần mềm. Tuy nhiên, để đáp ứng yêu cầu về quản trị và duy trì hệ thống phần cứng của toàn bộ trụ sở HĐND-UBND và các ứng dụng phần mềm phục vụ sự chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, đặc biệt thường xuyên duy trì hệ thống Hội

ngiht truyền hình trực tuyến của tỉnh phục vụ các cuộc họp diễn ra với 4 cấp chính quyền, nhất là trong giai đoạn diễn biến phức tạp của dịch bệnh như hiện nay, số lượng các cuộc họp trực tuyến phải phục vụ thường xuyên (hàng ngày), nguồn nhân lực hiện tại thiếu không đủ để đáp ứng yêu cầu về thực hiện nhiệm vụ hiện nay và yêu cầu về chuyển đổi số của Văn phòng UBND tỉnh. Để đáp ứng yêu cầu về chuyển đổi số, Văn phòng UBND tỉnh cần được bổ sung thêm ít nhất 03 cán bộ chất lượng có trình độ đại học về CNTT để thực hiện các nhiệm vụ về CNTT chung trong cơ quan Văn phòng UBND tỉnh và các đơn vị trực thuộc Văn phòng.

Về đào tạo nguồn nhân lực CNTT: năm 2021 Văn phòng UBND tỉnh cử 03 cán bộ chuyên trách về CNTT tham gia các lớp tập huấn về an toàn thông tin do Sở Thông tin truyền thông tổ chức. Tuy nhiên các lớp đào tạo về an toàn thông tin thường tổ chức ngắn hạn mà công nghệ thì thay đổi từng ngày, do đó việc bổ sung các kiến thức, kỹ năng về an toàn thông tin cho cán bộ chuyên trách còn hạn chế.

III. CUNG CẤP SỐ LIỆU

Về tỷ lệ báo cáo của tỉnh được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu lên trên hệ thống thông tin báo cáo của Chính phủ: Tổng số báo cáo định kỳ của tỉnh phải thực hiện báo cáo lên Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ là 38 báo cáo. Trong đó báo cáo phải thực hiện theo Thông tư số 01/2020/TT-VPCP ngày 24/10/2020 của Văn phòng Chính phủ gồm 07 chế độ báo cáo với 19 báo cáo được thực hiện báo cáo số qua Hệ thống báo cáo của Chính phủ; 02 báo cáo cung cấp số liệu phục vụ chỉ đạo điều hành của Chính phủ được kết nối từ hệ thống báo cáo của tỉnh lên hệ thống báo cáo của Chính phủ (theo yêu cầu kết nối của Chính phủ) đạt tỷ lệ 100%; báo cáo theo tháng, 6 tháng, 1 năm về tình hình chung của tỉnh và các dịp nghỉ lễ tết phải báo cáo Chính phủ là 17 báo cáo, được gửi qua Trực liên thông văn bản Quốc gia. Tỷ lệ báo cáo điện tử của tỉnh phải báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đạt tỷ lệ 100%.

Về tỷ lệ họp trực tuyến giữa UBND tỉnh với các cơ quan cấp tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã thực hiện trong năm: Tổng số các cuộc giữa UBND cấp tỉnh với UBND cấp huyện, UBND cấp xã trong năm 2021 là 859 cuộc họp; trong đó có 286 cuộc họp trực tuyến được tổ chức thực hiện (130 cuộc họp trực tuyến phục vụ các nhiệm vụ của tỉnh; 03 Hội nghị tập huấn hướng dẫn sử dụng Hệ thống thông tin báo cáo và Hệ thống phản ánh kiến nghị của các tổ chức công dân qua ứng dụng phần mềm ZOOM; 153 cuộc họp trực tuyến của Trung tâm Chỉ huy phòng chống dịch bệnh covid-19 của tỉnh với Trung tâm chỉ huy phòng chống dịch bệnh covid-19 cấp huyện), đạt tỷ lệ 33,3%.

IV. ĐÁNH GIÁ

1. Những mặt đạt được

Năm 2021, Văn phòng UBND tỉnh đã chỉ đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công nâng cao chất lượng tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, tính đến cuối năm 2021 trên phần mềm một cửa có 1.793 TTHC còn hiệu lực, trong đó có 1.460 TTHC cấp tỉnh. Cập nhật được 986 dịch vụ công mức độ 3, 4 lên Cổng Dịch vụ công tỉnh và 566 dịch vụ công mức độ 3, 4 lên Cổng Dịch vụ công quốc gia để tiếp nhận hồ sơ trực tuyến. Tiếp nhận mới 54.403 hồ sơ, tồn kỳ trước chuyển sang 2.647 hồ sơ, lũy kế hồ sơ đã và đang giải quyết trong kỳ là 57.050 hồ sơ. Đến hạn giải quyết là 54.423 hồ sơ. Trả kết quả trước và đúng hạn 54.192 hồ sơ (đạt 99,58%). Chậm và quá hạn giải quyết 231 hồ sơ (chiếm 0,42%). Trả 51.527 kết quả cho tổ chức, cá nhân. Tiếp nhận 21.018 hồ sơ trực tuyến của cấp tỉnh (đạt 23%). Tính riêng mức độ 4 có 20.087 hồ sơ (đạt 22%). Thực hiện tốt công tác khảo sát, đánh giá hài lòng của tổ chức, cá nhân tham gia giao dịch TTHC đã nhận được 2.723 phiếu đánh giá các cơ quan cấp tỉnh với tỷ lệ rất hài lòng và hài lòng đạt 98,8%. Ngoài ra Cổng dịch vụ công của tỉnh được duy trì ổn định đáp ứng yêu cầu tiếp nhận hồ sơ trực tuyến, công khai các thông tin cần thiết về: TTHC, cán bộ có thẩm quyền giải quyết... Tích hợp, cập nhật 986 DVC trực tuyến lên Cổng dịch vụ công tỉnh Vĩnh Phúc, đồng bộ được 569 DVC trực tuyến lên Cổng dịch vụ công Quốc gia. Công khai thông tin chương trình khuyến mại trên Cổng Dịch vụ công tỉnh Vĩnh Phúc; Kết nối với cơ sở dữ liệu về Đăng ký doanh nghiệp: Hệ thống Cổng Dịch vụ công và Phần mềm một cửa tự động khai thác dữ liệu thông tin chung của doanh nghiệp theo mã số thuế/ mã số doanh nghiệp được nhập; Kết nối hệ thống đối soát tự động các giao dịch thanh toán trực tuyến hệ thống phần mềm một cửa tự động đối soát các giao dịch thanh toán phí, lệ phí (cả bằng hình thức trực tuyến và trực tiếp) với số dư tài khoản ngân hàng của các đơn vị thụ hưởng, là căn cứ để phát hiện chênh lệch; Liên thông hồ sơ điện tử thủ tục đất đai cho phép luân chuyển, trao đổi hồ sơ điện tử giữa Sở Tài nguyên và Môi trường và cơ quan Thuế, và tự động gửi thông tin đến người dân, doanh nghiệp; Hệ thống Chatbot trả lời tự động khi người dân nhắn tin trên hệ thống của Cổng DVC tỉnh Vĩnh Phúc, Zalo và Facebook của Trung tâm, Hệ thống tự động tiếp nhận câu hỏi theo kịch bản đã được xây dựng và đưa ra các câu trả lời ngay lập tức tự động, chính xác.

Đưa vào vận hành thành công hệ thống báo cáo của tỉnh, cơ bản các chỉ tiêu báo cáo theo quy định tại Quyết định số 35/2020/QĐ-UBND ngày 18/9/2020 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về ban hành quy định chế độ báo cáo định kỳ phục vụ mục tiêu quản lý trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc và Quyết định số 2654/QĐ-UBND ngày 27/10/2020 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về ban hành Bộ

chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế- xã hội phục vụ chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh được cập nhật đầy đủ theo kỳ báo cáo. Các chỉ tiêu báo cáo mà Chính phủ yêu cầu kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo của Chính phủ đạt tỷ lệ 100%.

Thực hiện đầy đủ các chế độ báo cáo theo thông tư 01/2020/TT-VPCP trên Hệ thống thông tin báo cáo của Chính phủ, đạt tỷ lệ 100%.

Triển khai có hiệu quả các phần mềm ứng dụng phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đạt được những kết quả tích cực, chỉ số ứng dụng CNTT của Văn phòng UBND tỉnh đã được nâng lên vị trí thứ 2 trong phạm vi các Sở, ban, ngành trên địa bàn tỉnh.

Vận hành ổn định Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến của tỉnh, tính đến tháng 31/12/2021 đã phục vụ tốt 130 cuộc họp trực tuyến giữa Trung ương với tỉnh, huyện, xã, trong đó có các cuộc họp về phòng chống dịch covid-19 từ Chính phủ xuống đến cấp xã, phường, tăng 45 cuộc họp trực tuyến so với năm 2020. Ngoài ra, từ tháng 8/2021 đến 31/12/2021 Văn phòng UBND tỉnh phải đảm bảo kỹ thuật phục vụ 153 cuộc giao ban trực tuyến hàng ngày của Trung tâm chỉ huy phòng chống dịch bệnh covid-19 của Tỉnh với Trung tâm chỉ huy phòng, chống dịch bệnh covid-19 các huyện thành phố.

2. Tồn tại, hạn chế, vướng mắc

- Nguồn nhân lực chưa đáp ứng yêu cầu cho việc triển khai ứng dụng, phát triển CNTT và thúc đẩy chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh; nhiều cơ quan địa phương đến nay chưa được bố trí cán bộ chuyên trách CNTT phục vụ triển khai chính quyền số. Các đơn vị sự nghiệp tham mưu triển khai ứng dụng CNTT đang được bố trí chông chéo, phân tán nên không tập hợp được nguồn lực.

- Sự tham gia của doanh nghiệp, người dân trong phát triển công nghệ thông tin và thực hiện chuyển đổi số chưa được mạnh mẽ.

- Đào tạo nguồn nhân lực CNTT chưa được quan tâm sâu sát, tỉnh mới chỉ tổ chức các lớp đào tạo bồi dưỡng ngắn hạn.

- Nguồn kinh phí đầu tư cho ứng dụng CNTT còn hạn chế, dẫn đến thiếu đồng bộ; trình tự thủ tục đầu tư mất rất nhiều thời gian, có sự không rõ ràng về trách nhiệm giữa các cơ quan chuyên môn tham gia thẩm định, phê duyệt các dự án, nhiệm vụ, nội dung ứng dụng CNTT,... dẫn đến đơn vị được giao trực tiếp triển khai thực hiện ứng dụng CNTT gặp khó khăn.

3. Nguyên nhân:

- Công tác thông tin, truyền truyền và phổ biến pháp luật về chuyển đổi số chưa được quan tâm sâu sát dẫn đến nhận thức của một số bộ phận cán bộ,

CCVC còn mơ hồ, người dân và doanh nghiệp chưa quen với việc sử dụng các dịch vụ công...

- Một số CBCCVC chưa nhận thức đúng đắn và đầy đủ về vai trò, tầm quan trọng của CNTT trong chuyển đổi số.

- Biên chế công chức, viên chức chuyên trách về CNTT của Văn phòng UBND tỉnh nói riêng và các cơ quan đơn vị trên địa bàn tỉnh nói chung còn thiếu so với yêu cầu về ứng dụng CNTT trong giai đoạn hiện nay

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2022

- Chỉ đạo tăng cường triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong điều hành và xử lý công việc của UBND tỉnh, của Văn phòng UBND tỉnh nhằm đáp ứng yêu cầu về chuyển đổi số trong giám sát giải quyết TTHC, trong quản lý nhân sự - tiền lương, tài chính – công sản, trong xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến...

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức vận hành hệ thống phần mềm Một cửa và Cổng Dịch vụ công trực tuyến mới được hiệu quả. Đề xuất bổ sung một số tính năng mới nhằm nâng cao chất lượng một số nội dung như: công tác theo dõi, giám sát, đánh giá việc giải quyết TTHC; tăng cường hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tiếp cận, thực hiện giải quyết TTHC nhanh chóng, thuận tiện hơn; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước của UBND tỉnh. Khắc phục được các lỗi và xây dựng được các tính năng cơ bản của phần mềm giải quyết TTHC và Cổng DVC mới áp dụng từ ngày 01/01/2022, hạn chế ảnh hưởng đến người dân, doanh nghiệp và tiến trình cải cách TTHC của tỉnh. Tiếp tục triển khai cung cấp DVC trực tuyến mức độ 3, 4 năm 2022 trên Cổng DVC tỉnh.

- Thực hiện Kế hoạch số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực tại Văn phòng giai đoạn 2020 – 2025, trước hết là thử nghiệm tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh từ quý I/2022.

- Vận hành hiệu quả Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh; thực hiện tốt chế độ báo cáo theo Thông tư 01/2020/TT-VPVP trên Hệ thống thông tin báo cáo Văn phòng Chính phủ đáp ứng các yêu cầu của Chính phủ.

- Triển khai thực hiện phòng họp không giấy tờ; triệt để ứng dụng chữ ký số và văn bản điện tử, chỉ sử dụng văn bản giấy đối với một số loại giấy tờ theo danh mục bảo mật và không được điện tử hóa, để tiết kiệm, tránh lãng phí.

- Vận hành đảm bảo hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến của điểm cầu UBND tỉnh để đảm bảo kết nối thông suốt đến điểm cầu cấp huyện, cấp xã.

- Phát triển và nâng cấp các ứng dụng CNTT phục vụ sự chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

- Trang bị thiết bị CNTT đồng bộ, hiện đại để đáp ứng yêu cầu về chuyển đổi số trong giai đoạn hiện nay.

VI. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Tăng cường phát triển nguồn nhân lực triển khai ứng dụng, phát triển CNTT và thúc đẩy chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

- Đề nghị UBND tỉnh ban hành hướng dẫn cụ thể về bộ chỉ tiêu đánh giá về chuyển đổi số để các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh làm cơ sở thực hiện.

- Quan tâm bố trí nguồn kinh phí cho Văn phòng UBND tỉnh để thực hiện các nội dung công việc theo Kế hoạch số 433/KH-VP ngày 23/10/2020 của Văn phòng UBND tỉnh về ứng dụng CNTT, phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng năm 2021 và giai đoạn 2021-2025, nhằm đáp ứng yêu cầu về mục tiêu về chuyển đổi số .

- Sớm hoàn thiện, bổ sung các tính năng phần mềm Một cửa điện tử và Cổng dịch vụ công trực tuyến mới, đáp ứng yêu cầu tiếp nhận và giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.

Trên đây là báo cáo kết quả chuyển đổi số của Văn phòng UBND tỉnh năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (B/c);
- Sở TT&TT;
- CPVP;
- Lưu: VT, THCB.

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

Tạ Đức Đại

Phụ lục
DANH MỤC DỮ LIỆU VÀ ỨNG DỤNG ĐANG TRIỂN KHAI

(Kèm theo Báo cáo Kết quả thực hiện chuyển đổi số năm 2021 của Văn phòng UBND tỉnh Vĩnh Phúc)

STT	Ứng dụng, cơ sở dữ liệu đã có	Đơn vị xây dựng ứng dụng	Năm đầu tư, đưa vào sử dụng	Quy mô sử dụng	Tần xuất dữ liệu cập nhật theo quy định	Kết nối, chia sẻ dữ liệu với các HTTT khác
1	Phần mềm Quản lý văn bản và điều hành	Công ty CP tin học Tân Dân	2013	Cán bộ, công chức, viên chức Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên	Hệ thống thông tin một cửa điện tử - năm 2018, kết nối giải quyết các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh, CT UBND tỉnh; Kết nối với Trục liên thông VB quốc gia; Hệ thống phần mềm QLVB các Sở, ban, ngành
2	Phần mềm theo dõi nhiệm vụ của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh	Công ty Simax	2018	Các sở, ban, ngành UBND các huyện, CC, VC Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên	
3	Hệ thống thông tin một cửa điện tử	Công ty Simax	2015	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn	Thường xuyên	Phần mềm quản lý văn bản và điều hành; Cổng dịch vụ công trực tuyến
4	Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh Vĩnh Phúc	Công ty Simax	2019	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, UBND các xã	Thường xuyên	Hệ thống thông tin một cửa điện tử
5	Phần mềm quản lý nhân sự	Công ty CP TH Tân Dân	2010	Phòng HC-QT	Theo định kỳ	
6	Phần mềm tra cứu văn bản	Công ty PM Trí tuệ Việt	2012	Cán bộ, CC, VC Văn phòng UBND tỉnh	Hàng năm	
7	Phần mềm công báo	Công ty CP TH Tân Dân	2008	Các cơ quan, đơn vị, cá nhân	Hàng tháng	
8	Phần mềm kế toán			Kế toán Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên	
9	Cổng thông tin điện tử	Công ty CP TH Tân Dân	2021	Các cơ quan, đơn vị, cá nhân	Thường xuyên	Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Phần mềm QLVB&DH của VP UBND tỉnh